

Bản án số: 27/2026/HS-ST
Ngày 21-4-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – CẦN THƠ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Luân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Hoàng Hiệp

2. Ông Bùi Văn Thắng

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lâm Huệ Chi – Thư ký viên Tòa án nhân dân Khu vực 7 – Cần Thơ.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Cần Thơ tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Tại - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 7 – Cần Thơ tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2026/TLST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2026/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: Sơn B, sinh ngày 01/01/1979; nơi sinh: xã L, thành phố Cần Thơ; nơi cư trú: ấp K, xã L, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sơn C và bà Thạch Thị T; có vợ: Huỳnh Thị Q, sinh năm 1983 (đã ly hôn) và 02 người con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2013; tiền án: Không có; tiền sự: Không có; nhân thân: Tốt.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ ngày 16/12/2025, sau đó bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam cho đến nay (Bị cáo có mặt).

- **Bị hại:** Bà Cao Thị L, sinh ngày 30/3/1966; nơi cư trú: Ấp K, xã L, thành phố Cần Thơ (có mặt).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Thạch C1, sinh năm: 1969; nơi cư trú: ấp K, xã L, thành phố Cần Thơ (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 28/4/2025, Sơn B nghe cháu là Sơn Thị Y nói lại về việc bị bà Cao Thị L la và không cho hái xoài nên Sơn B gọi điện thoại cho

cậu ruột là ông Thạch C1 là chủ đất cặp ranh bà L có trồng cây xoài để nói lại sự việc cho ông C1 nghe, lúc này ông C1 có nói với Sơn B “Không cho hái thì chặt bỏ luôn đi”, khi nghe ông C1 nói xong thì Sơn B tắt điện thoại rồi lấy một cây búa và một cây dao (loại dao yếm) đi qua chặt cây xoài tại phần đất của ông Thạch C1 thuộc ấp K, xã L, thành phố Cần Thơ. Khi đến nơi thì Sơn B bỏ cây dao xuống đất rồi cầm búa đi đến chỗ cây xoài để chặt bỏ. Trong lúc Sơn B chặt cây xoài, bà Cao Thị L mở cửa nhà nói lớn tiếng “Mày xem thường hả gì” ý định nói không cho B chặt cây xoài, lúc này Sơn B nói lớn tiếng là “Tôi có nói với cậu 5 (ông C1) rồi”, cả hai người có lời lớn tiếng qua lại, bà L lấy nước hắt vào người Sơn B ba lần rồi Sơn B có lấy đất ném về hướng bà L, sau đó, bà L đi qua phía bên hông nhà lấy khúc cây gỗ, loại gỗ tre dài hơn 02 mét định đánh Sơn B thì Sơn B cầm búa bằng tay phải đi đến chỗ bà L thì bị bà L dùng cây gỗ đánh, Sơn B lấy tay trái đỡ cây tre đồng thời cầm cây búa quơ chém trúng vào vùng đầu của bà L gây thương tích và đẩy bà L té ngã xuống nền đất, thấy bà L bị chảy máu nên Sơn B bỏ đi về nhà ngủ. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì Sơn B bị lực lượng Công an mời làm việc, qua làm việc thì Sơn B thừa nhận toàn bộ hành vi của bản thân.

Tại bản Kết luận giám định thương tích số 213/KLTTCT-TTPYST ngày 19/6/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh S, kết luận:

1. Các kết quả chính:

- Sẹo vùng thái dương phải, kích thước nhỏ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 01% (Một phần trăm).
- Sẹo vùng thái dương trái, kích thước nhỏ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 01% (Một phần trăm).
- Xquang: Xếp D12 không gây tổn thương thần kinh. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 21% (Hai mươi một phần trăm).
- Sưng bầm, đỏ mắt trái đã được điều trị khỏi, không còn di chứng tổn thương (Không xếp tỷ lệ tổn thương).

2. Kết luận:

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y1 quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, pháp y tâm thần, xác định tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của bà Cao Thị L tại thời điểm giám định là: 23% (Hai mươi ba phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Kết luận khác: Tổn thương vùng thái dương phải, trái có đặc điểm do vật tày gây nên; Sưng bầm, đỏ mắt trái, không xác định được vật gây thương tích; Xếp đốt sống D12 không xác định được là do bệnh lý hay do ngoại lực tác động gây ra.

Quá trình điều tra, bà Cao Thị L thừa nhận thương tích Xếp D12 là bệnh lý bị trước đó chứ không phải do Sơn B gây ra. Tại Văn bản số 582 ngày 30/6/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh S về trả lời: Nếu không tính thương tích xếp D12 không

gây tổn thương thần kinh thì tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của bà Cao Thị L tại thời điểm giám định là: 02% (Hai phần trăm).

Tại bản kết luận giám định số: 1124/KLGD-KTHS ngày 23/9/2025 của Phòng K Công an thành phố C đối với mẫu vật gửi giám định (cây búa) được ký hiệu M không thuộc danh mục của Thông tư số 75/2024TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ C2 quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

Tại bản Cáo trạng số 03/CT-VKSKV7 ngày 02/3/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Cần Thơ truy tố bị cáo Sơn B về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Sơn B đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại toàn bộ tiền thuốc thang điều trị thương tích; tiền toa vé đi lại; thiệt hại thực tế về ngày công lao động của bị hại và người nuôi bệnh trong thời gian bị hại điều trị thương tích tại bệnh viện và tiền tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Bị hại giữ nguyên yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo theo quy định pháp luật, về trách nhiệm dân sự giữ nguyên yêu cầu bị cáo bồi thường toàn bộ thiệt hại với tổng số tiền 193.506.200 đồng (Một trăm chín mươi ba triệu, năm trăm lẻ sáu nghìn, hai trăm đồng) theo đơn yêu cầu ngày 04/8/2025.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Cần Thơ giữ nguyên Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bị cáo Sơn B phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Sơn B từ 06 (Sáu) tháng tù đến 01 (Một) năm tù. Về trách nhiệm dân sự đề nghị ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo tại phiên tòa, buộc bị cáo Sơn B bồi thường cho bị hại toàn bộ tiền thuốc thang điều trị thương tích; tiền toa vé đi lại; thiệt hại thực tế về ngày công lao động của bị hại và người nuôi bệnh trong thời gian bị hại điều trị thương tích tại bệnh viện và tiền tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng). Về vật chứng vụ án đã không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy theo điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Về án phí bị cáo Sơn B phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Trong phần nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, các bị cáo Sơn B xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Thạch C1 đã được Tòa án triệu tập tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt

không có lý do. Xét thấy, trong quá trình điều tra, ông Thạch C1 đã trình bày lời khai và ý kiến nên việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt ông Thạch C1.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, đại diện hợp pháp bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng cũng như các chứng cứ được thu thập trong quá trình điều tra, truy tố. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện bảo đảm tuân thủ đúng theo quy định pháp luật về tố tụng.

[3] Về nội dung vụ án: Trong quá trình tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo Sơn B đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong quá trình điều tra, truy tố và tranh tụng tại phiên tòa; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án và Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo, nên có cơ sở xác định: Xuất phát từ việc bị hại bà L không cho Sơn Thị Y là cháu của bị cáo hái xoài trên phần đất của người cậu nên vào khoảng 18 giờ ngày 28/4/2025, bị cáo Sơn B mang theo một cây búa và một cây dao (loại dao yếm) đi qua chặt cây xoài tại phần đất của ông Thạch C1 thuộc ấp K, xã L, thành phố Cần Thơ, trong lúc bị cáo dùng búa chặt cây X, bà L nói chuyện lớn tiếng nhằm không cho B chặt cây xoài thì cả hai xảy ra cự cãi qua lại, sau đó, bà L dùng khúc cây gỗ tre dài hơn 02 mét định đánh Sơn B thì Sơn B dùng tay trái đỡ, đồng thời, tay phải cầm cây búa quơ chém trúng vào vùng đầu của bà L gây thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể 2%. Xét hành vi dùng búa là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 2% của bị cáo Sơn B đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung dùng hung khí nguy hiểm theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Từ đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Cần Thơ truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt là có căn cứ, đúng người, đúng tội nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Xét thấy, bị cáo Sơn B là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và có khả năng nhận thức được sức khỏe, thân thể của người khác là bất khả xâm phạm, mọi hành vi xâm hại, gây tổn hại đến sức khỏe, thân thể của người khác đều bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng xuất phát từ việc mâu thuẫn và bức xúc việc bị hại ngăn cản không cho cháu của bị cáo hái xoài dẫn đến hai bên cự cãi qua lại và bị hại có ý định dùng cây đánh bị cáo nên bị cáo đã dùng búa là loại hung khí nguy hiểm gây thương tích làm cho bị hại bị tổn thương cơ thể 2%. Hành vi của bị cáo B là nguy hiểm, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe, thân thể của bị hại được pháp luật hình sự bảo vệ, làm ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình an ninh, trật tự ở

địa phương. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo Sơn B mức án nghiêm khắc mới tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo và góp phần phòng ngừa tội phạm nói chung trong xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy, trong vụ án này bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, bị cáo là người dân tộc thiểu số, có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật hạn chế; sự việc xảy ra có một phần lỗi của bị hại; bị cáo mới phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra, truy tố và tại tòa thành khẩn khai báo; đồng thời tại phiên tòa bị cáo đã đồng ý bồi thường cho bị hại toàn bộ tiền thuốc thang điều trị thương tích; tiền toa vé đi lại; thiệt hại thực tế về ngày công lao động của bị hại và người nuôi bệnh trong thời gian bị hại điều trị thương tích tại bệnh viện và tiền tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) là thể hiện sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 cần xem xét áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ này cho bị cáo là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về hình phạt: Xét hành vi phạm tội của bị cáo Sơn B chỉ vì bức xúc việc bị hại không cho cháu của bị cáo hái xoài và có ý dùng cây đánh bị cáo mà sẵn sàng dùng búa là loại hung khí dễ gây thương tích cho bị hại là thể hiện sự xem thường pháp luật, hành vi của bị cáo với lỗi cố ý trực tiếp đã gây tâm lý hoang mang cho người dân, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự ở địa phương, do vậy cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc là tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục và cải tạo bị cáo mới thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, đồng thời, nhằm răn đe và có tác dụng phòng ngừa, ngăn chặn tội phạm nói chung trong xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét, cân nhắc các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã nhận định tại Đoạn [5] nêu trên để quyết định hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị áp dụng Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 tuyên phạt bị cáo Sơn B mức hình phạt tù 06 (Sáu) tháng tù đến 01 (Một) năm tù là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Tại phiên tòa, bị cáo Sơn B xin được hưởng án treo, xét xấy trong quá trình điều tra khi được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú thì bị cáo đã vi phạm và bị truy nã nên thuộc trường hợp không được áp dụng án treo theo Điều 65 của Bộ luật Hình sự nên yêu cầu này của bị cáo là chưa có cơ sở chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị cáo và bị hại không thỏa thuận được mức bồi thường thiệt hại. Theo đó, bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường toàn bộ thiệt hại với tổng số tiền 193.506.200 đồng (Một trăm chín mươi ba triệu, năm trăm lẻ sáu nghìn, hai trăm đồng) là bao gồm các khoản tiền thuốc 2.806.200 đồng; tiền tàu xe đi khám bệnh và tái khám 10 lần 7.800.000 đồng; tiền công lao động bị mất của bị hại và người nuôi bệnh trong thời gian điều trị thương tích 44

ngày 19.800.000 đồng; tiền công lao động bị hại bị mất trong thời gian dưỡng bệnh 90 ngày 27.000.000 đồng; tiền công lao động bị mất của người nuôi bệnh trong thời gian bị hại dưỡng bệnh 30 ngày 4.500.000 đồng; tiền ăn của người bệnh và người nuôi bệnh trong 44 ngày 17.600.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần bằng 60 tháng lương cơ sở là 114.000.000 đồng. Qua xem xét hồ sơ chứng từ do bị hại cung cấp thì thể hiện bị hại nằm viện điều trị thương tích do bị cáo gây ra tính từ ngày 28/4/2025 đến ngày 05/5/2025 xuất viện là 8 ngày và khi nhập viện bị hại chỉ nộp tạm ứng viện phí số tiền 900.000 đồng, còn các hóa đơn chứng từ khác là chi phí cho những lần khám bệnh và tái khám sau đó để điều trị bệnh lý Xẹp đốt sống D12 của bị hại không phải điều trị thương tích do bị cáo gây ra nên đối với các khoảng thiệt hại do bị hại nêu tại đơn yêu cầu ngày 04/8/2025 là chưa phù hợp thiệt hại thực tế do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Ngoài ra, đối với khoảng tiền tổn thất tinh thần mà bị hại yêu cầu bằng 60 tháng lương cơ sở là quá cao so với tỷ lệ tổn thương cơ thể 2% mà bị cáo đã gây ra cho bị hại. Mặt khác, tại phiên toàn bị cáo đã đồng ý bồi thường cho bị hại tiền thuốc, toa vé đi lại để điều trị thương tích 1.500.000 đồng; tiền công lao động bị mất của bị hại và người nuôi bệnh trong thời gian bị hại nằm viện điều trị thương tích 08 ngày bằng 4.000.000 đồng và tiền tổn thất tinh thần cho bị hại là 4.500.000 đồng, tổng cộng số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) là phù hợp với thiệt hại thực tế của bị hại. Căn cứ vào Điều 584, Điều 585 và Điều 591 của Bộ luật Dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo để buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bị hại.

[8] Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra tạm giữ 01 (Một) cây búa tổng chiều dài 36cm, cán bằng gỗ dài 30cm, lưỡi búa bằng kim loại dài 12cm có một đầu sắc bén rộng 0,9cm; 01 (Một) khúc cây gỗ có tổng chiều dài 2,6m; 01 (Một) cái kẹp tóc màu đen bị gãy và 01 (Một) cây dao tổng chiều dài 37cm, lưỡi dao dài 24cm, cán dao dài 13cm, rộng nhất 7,5cm. Hiện các vật chứng và đồ vật này đã không còn giá trị sử dụng và không có ai yêu cầu nhận lại. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị tịch thu tiêu hủy theo điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí: Căn cứ vào Điều 23 và Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo Sơn B là người bị kết án và có nghĩa vụ bồi thường nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) và án phí có giá ngạch đối với số tiền phải bồi thường thiệt hại là 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bị cáo Sơn B phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung

năm 2017.

Xử phạt bị cáo Sơn B 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/12/2025.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 584, Điều 585 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Sơn B có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại Cao Thị L tổng thiệt hại và tổn thất về tinh thần bằng số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả tại thời điểm thanh toán.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy các vật chứng và đồ vật sau:

- 01 (Một) cây búa tổng chiều dài 36cm, cán bằng gỗ dài 30cm, lưỡi búa bằng kim loại dài 12cm có một đầu sắc bén rộng 0,9cm;
- 01 (Một) khúc cây gỗ có tổng chiều dài 2,6m;
- 01 (Một) cái kẹp tóc màu đen bị gãy;
- 01 (Một) cây dao tổng chiều dài 37cm, lưỡi dao dài 24cm, cán dao dài 13cm, rộng nhất 7,5cm.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Sơn B phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày bản án tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện

theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND Khu vực 7 – Cần Thơ;
- VKSND thành phố Cần Thơ;
- TAND thành phố Cần Thơ;
- Phòng HSNV-Công an thành phố Cần Thơ;
- CQTHAHS-Công an thành phố Cần Thơ;
- THADS thành phố Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Minh Luân